

PHẠM NGỌC LƯ'



OSWALDO GUYASAMIN

ĐỀ THƠ TRƯỚC MỘ THANH XUÂN

Có người bảo ta ngu
Không thèm ăn thóc nhà Chu
Bỏ về quê ăn cỏ
Có kẻ khoái ta ượng gàn càn rỡ
Dám chê rượu nhà Tần
Thứ rượu cung đình của phường hiển vinh quý tộc
Tuổi mới ba mươi
Có ai ngờ ta uống hèn nuốt nhục
Lấy giẻ rách che tai
Cắm chông gai rào miệng
Nhặt hạnh gia tư ít đồ tế nhuyễn
Trèo lên xe trâu
Lui về quê kiểng
Mài răng gặm nhấm cái thanh bần

Lượm lật nửa tre che căn lều nhỏ
Phên cửa phong phanh suốt ngày no gió
Người quen tâng bốc gọi mao lư
Kẻ nôm na kêu đích danh nhà cổ
Chẳng hay ho gì cỏ với mao
Thời bất lợi voi đàn làm chó
Phong tống thời lai giun đất hóa rỗng
Góp nhặt chợ trời đầy hai túi chữ
Túi đựng thánh hiền kê đầu giường ngủ
Túi đựng tâm phào
Lộn tung phèo phàm phụ tục tử
Thoải mái gác chân
Lựa trong gia tài một mớ phong vân
Đem ra chợ chiều rêu rao thanh sắc
Tội cô lảng giềng thật thà nháy mắt
Khổ chị góa chồng mời mọc môn khoai

Tìm trong gia phong mấy lời răn dạy
Hiểu đâu nhất thời
Đâu là vạn đại
Than ôi !

Cái khôn mới hôm qua
Hôm nay bỗng trở thành cái dại
Quay lưng với đời ư ?

Dòng đời cuộn cuộn
Biển đời lộn lộn
Bầy đục ba trong
Quay mặt với người ư ?

Mặt người sắc nhọn
Biển người sao mà ghê rợn
Đua chen hôi lợi bòn danh

Đâu dám ví mình với Đào Uyên Minh (*)
Tụng Quy khứ lai từ
Cứ ngỡ chính mình đang u hoài cảm thán
Ngộ dĩ vãng chi bất khả gián
*Tri lai dĩ chi khả truy (**)*
Hề ! Mòi quá khứ nâng ly
Hề ! Mòi vị lai so đũa
Ta như kẻ lỡ thời
Giỏi giang gì mà tri với ngộ
Chỉ biết hôm nay giày rơm áo cỏ
Vinh danh *quân tử cổ cùng ! (***)*

Ba mươi năm bồng bồng bông...
Ngơ ngác quay về gia hương cố thổ
Lá tre lợp dày mái cỏ
Bão giông quần quại mao lư
Bao nhiêu năm ta vẫn còn ngu
Sáu mươi tuổi chắc gì không càn rỡ
Dẫu đọc hết một trăm bề chữ
Vẫn thua đau một đũa lòn tròn
Đứng giữa chợ chiều sao nhớ chị khoai môn
Bống thương năm xưa cô láng giềng thuần phác

Lướt thướt mây trôi
Dập dờn tóc bạc
Một mình ta !
Như bóng ma nhô lên từ đêm thiên cổ
Một mình ta lơ ngơ chôn nỗi niềm ly gia biệt thổ
Nền nhà xưa mọc lên nấm mộ
Chữ đề bia tức tưới tím bầm :

*Ghê thay ! Thiên địa phong trần
Nơi đây... yếu mệnh thanh-xuân-một-người !*

Phạm Ngọc Lữ

(*) **ĐÀO TIỀM** (365 – 427) tự **UYÊN MINH** người đời Đông Tấn, Trung Hoa. Ông làm huyện lệnh ở Bành Trạch, chán cảnh lòn cúi quan trường, than thở “ta đâu phải chỉ vì 5 đấu gạo (tức lương bổng) mà phải khom lưng ư?”, bèn trả áo mào cho triều đình, lui về quê ẩn cư, viết bài Quy khứ lai từ đề bày tỏ chí hướng. Người đương thời rất ngưỡng mộ sự cao khiết của ông, tặng ông danh hiệu Tịch Tiết Tiên sinh.

(**) Hai câu này trích trong Quy khứ lai từ. Nghĩa : nhận ra chuyện dĩ vãng là không thể ngăn lại được, biết việc tương lai thì có thể đuổi theo.

(***) Quân tử cố cùng, tiểu nhân cùng nhi lạm hỷ !
(Khổng Tử - sách Luận Ngữ)

Người quân tử cố chịu đựng với sự khốn cùng; kẻ tiểu nhân gặp khốn cùng thì làm điều tham lạm